

ĐẨY NHANH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

NGUYỄN THỊ TỐ UYÊN*

Công nghiệp hóa, hiện đại hóa là con đường tất yếu để đưa đất nước thoát khỏi tình trạng nước nghèo và kém phát triển. Ở Việt Nam, với điểm xuất phát của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa rất thấp, nền nông nghiệp lạc hậu, phân tán, năng suất thấp, sản xuất nhỏ mang nặng tính chất tự cung, tự cấp; do đó, công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn giữ vị trí đặc biệt quan trọng trong toàn bộ tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn là quá trình tạo sự chuyển biến cả về kinh tế - kỹ thuật và đời sống xã hội của nông dân, nông thôn. Đó là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước ta nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập cho nông dân, làm cơ sở để ổn định tình hình kinh tế, chính trị, xã hội, củng cố liên minh công - nông, thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Sự phát triển nông nghiệp, nông thôn của nước ta diễn ra trong bối cảnh mới: nền kinh tế đất nước ngày càng hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới; quá trình tái cấu trúc nền kinh tế; đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế theo chiều sâu, chủ yếu dựa vào năng suất, chất lượng sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và của từng vùng, đòi hỏi phải đổi mới nhận thức, phương thức lãnh đạo nhằm đẩy nhanh và phát triển bền vững nông

ng nghiệp, nông thôn. Từ đó, đặt ra cho các nhà quản lý, các nhà hoạch định chính sách, các nhà nghiên cứu nhiều vấn đề cần luận giải một cách rõ ràng, tạo ra sự thống nhất, đồng thuận trong nhận thức và chỉ đạo thực tiễn.

Vai trò của công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trong tiến trình phát triển của đất nước được quy định bởi vai trò quan trọng của vấn đề nông nghiệp, nông dân và nông thôn trong cách mạng xã hội chủ nghĩa cũng như vị trí quan trọng của nông nghiệp, nông thôn trong chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nông nghiệp, nông thôn là một bộ phận quan trọng của nền kinh tế - xã hội nước ta, góp phần quan trọng cho tăng trưởng kinh tế, ổn định chính trị, bảo đảm sự phát triển của đất nước trong suốt quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Nông nghiệp tạo cơ sở đảm bảo an ninh lương thực, thực phẩm cho quốc gia; nông thôn là thị trường lớn của nền kinh tế quốc dân, kinh tế nông thôn phát triển sẽ giải quyết công ăn việc làm tại chỗ cho nhân dân, tăng thu nhập, hạn chế việc phá rừng làm nương rẫy một cách tự phát, ổn định cuộc sống, hạn chế các vấn đề thất nghiệp và tệ nạn xã hội, đảm bảo xóa đói giảm nghèo, thúc đẩy sự bình đẳng và tiến bộ xã hội. Nông thôn được xây dựng cũng là nơi bảo tồn và phát triển môi trường trong lành, bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc trong nước. Nông thôn còn là nơi có những địa bàn nhạy cảm về an ninh, quốc phòng, nơi các thế lực thù địch thường lợi dụng trình độ thấp của quần chúng để xâm nhập, lợi dụng, hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước và nhân dân ta.

* ThS. Học viện Xây dựng Đảng, Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh

Sự phát triển của nông nghiệp, nông thôn có tầm quan trọng rất lớn đối với việc phát triển kinh tế và xã hội của những nước lạc hậu. Lý luận và thực tiễn đã chứng minh rằng, nông nghiệp, nông thôn đóng vai trò to lớn trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Thực tế cho thấy, trong giai đoạn đầu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, nông nghiệp, nông thôn vừa là nơi tạo ra vật phẩm tiêu dùng thiết yếu cho con người, vừa có vai trò làm cơ sở cho quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa thông qua việc cung cấp nguồn vốn lớn, tạo tích lũy ban đầu; cung cấp nguyên liệu đầu vào cho nhiều ngành công nghiệp; cung cấp lao động và là thị trường quan trọng để tiêu thụ các sản phẩm công nghiệp và dịch vụ. Mặt khác, đối với những nước nông nghiệp nói chung, nếu để nông nghiệp đình đốn sẽ kéo theo sự trì trệ của các ngành khác, trong đó có công nghiệp. Ngành công nghiệp lạc hậu sẽ không thể là “bà đỡ” tốt cho nông nghiệp phát triển theo hướng hiện đại.

Nông nghiệp đình trệ luôn kéo theo hai hạn chế lớn đối với sự tăng trưởng nền kinh tế. *Một là*, không gia tăng được sản lượng nông sản để đáp ứng nhu cầu của nhân dân và xuất khẩu (sản phẩm nông nghiệp), nền kinh tế đứng trước khó khăn về ngoại tệ, không đáp ứng được nhu cầu của nhập khẩu. *Hai là*, sự trì trệ trong sản xuất nông nghiệp làm cho thu nhập của nông dân thấp, đời sống nghèo nàn, sức mua kém, dẫn đến thu hẹp thị trường tiêu thụ các sản phẩm công nghiệp, không kích thích công nghiệp. Chính sách kinh tế đối với nông nghiệp, nông thôn trong các giai đoạn ban đầu của sự phát triển cần phải đặt trọng tâm vào tăng trưởng, nhằm bảo đảm thỏa mãn nhu cầu của nông dân về nông sản, tăng xuất khẩu và đáp ứng các yêu cầu về nguyên liệu cho công nghiệp phát triển.

Học thuyết kinh tế của C.Mác và Ph.Ăngghen khi nghiên cứu về sự phát triển của chủ nghĩa tư bản trong lĩnh vực nông

nghiệp ở các nước tư bản vào những năm cuối thế kỷ XVII đã chỉ ra rằng: về mặt kinh tế, sự phát triển tiến tới cách mạng trong nội bộ ngành nông nghiệp có vai trò quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình tích tụ tư bản, đồng thời hình thành thị trường trong nước cho chính các nhà tư bản công nghiệp và cung cấp lao động cho họ. C.Mác đã chỉ rõ: “Việc tước đoạt và đuổi một bộ phận dân cư nông thôn ra khỏi ruộng đất của họ không những giải phóng nông dân, giải phóng tư liệu sinh hoạt và tư liệu lao động của họ cho nhà tư bản công nghiệp, mà còn tạo ra thị trường trong nước”¹.

Việt Nam là nước nhiều năm liên tục xuất khẩu gạo đứng thứ hai trên thế giới, sau Thái Lan. Năm 2011, Việt Nam xuất khẩu được 7,1 triệu tấn gạo, trong tổng sản lượng 26,37 triệu tấn, nâng tổng kim ngạch xuất khẩu gạo của Việt Nam lên hơn 3,5 tỷ USD, tăng 20% so với năm 2010 là 6,8 triệu tấn gạo, thu về kim ngạch 3,23 tỷ USD. Quý 1/2012, Việt Nam xuất khẩu được 1,087 triệu tấn gạo. Sự phát triển của nông nghiệp, nông thôn càng có tầm quan trọng, bởi vì 85.789.573 người, trong đó 70,04% dân số của Việt Nam sống ở nông thôn². Hơn nữa, Việt Nam là nước đông dân đứng thứ ba ở khu vực Đông Nam Á (sau Indônêxia và Philippin), đứng thứ 13 trong số các nước đông dân nhất thế giới. Là nước có điều kiện tự nhiên cho phép phát triển nền nông nghiệp thâm canh cao, có khả năng đảm bảo an ninh lương thực quốc gia và đẩy mạnh xuất khẩu gạo và các loại nông đặc sản có giá trị kinh tế cao. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn là nhiệm vụ chiến lược, có tầm quan trọng đặc biệt hàng đầu của toàn Đảng, toàn dân, cả trước mắt cũng như lâu dài. Không thể đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại trong khi chưa thực hiện thắng lợi nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Đây cũng chính là khát vọng chính đáng của đông đảo đồng bào ở nông thôn và của cả dân tộc ta.

Trong qua trình đổi mới đất nước, các chủ trương, chính sách của Đảng ta về nông nghiệp, nông thôn luôn được hoàn thiện theo hướng thúc đẩy sự phát triển nông nghiệp, nông thôn. Những năm gần đây, Đảng đã ban hành các nghị quyết chuyên đề về công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Nghị quyết Đại hội VIII của Đảng xác định: Đặc biệt chú trọng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn. Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa IX ra Nghị quyết về đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn thời kỳ 2001 – 2010. Nghị quyết nêu: công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Mục tiêu, nhiệm vụ trong giai đoạn 2001 – 2010 là: nước ta tập trung mọi nguồn lực để thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn nhằm xây dựng một nền sản xuất hàng hóa lớn, hiệu quả và bền vững; xây dựng nông thôn ngày càng giàu đẹp, dân chủ, công bằng, văn minh, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội phát triển ngày càng hiện đại.

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X thông qua phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2006 – 2010), trong đó, khẳng định vai trò, tầm quan trọng của công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Văn kiện Đại hội nêu rõ: “Hiện nay và trong nhiều năm tới, vấn đề nông nghiệp, nông dân và nông thôn có tầm chiến lược đặc biệt quan trọng. Phải luôn luôn coi trọng đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn hướng tới xây dựng một nền nông nghiệp hàng hóa lớn, đa dạng, phát triển nhanh và bền vững, có năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh cao; tạo điều kiện từng bước hình thành nền nông nghiệp sạch... Thúc đẩy nhanh quá trình chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp và kinh tế nông thôn, chuyển mạnh sản xuất các loại sản phẩm có

thị trường và hiệu quả kinh tế cao...”³. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ bảy (khóa X) đề ra các nghị quyết quan trọng, trong đó có nghị quyết về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI tiếp tục khẳng định vai trò to lớn của nông nghiệp, nông thôn trong chiến lược phát triển kinh tế, xã hội của đất nước. Văn kiện Đại hội nêu rõ quan điểm tiếp tục đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn: “Phát triển nông - lâm - ngư nghiệp toàn diện theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với giải quyết tốt vấn đề nông dân, nông thôn”⁴. Phát triển nông nghiệp toàn diện theo hướng hiện đại, hiệu quả, bền vững, phát huy thế mạnh của nền nông nghiệp nhiệt đới. Phát triển lâm nghiệp toàn diện, bền vững, trong đó chú trọng cả rừng sản xuất, rừng phòng hộ và rừng đặc dụng. Phát triển mạnh nuôi trồng thủy sản đa dạng theo quy hoạch, phát huy lợi thế từng vùng gắn với thị trường. Quy hoạch phát triển nông thôn, phát triển đô thị và bố trí các điểm dân cư; phát triển mạnh công nghiệp, dịch vụ và làng nghề gắn với bảo vệ môi trường. Triển khai chương trình xây dựng nông thôn mới phù hợp với đặc điểm từng vùng theo bước đi cụ thể, vững chắc trong từng giai đoạn; giữ gìn và phát huy những truyền thống văn hóa tốt đẹp của nông thôn Việt Nam. Đẩy nhanh xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn. Tạo môi trường thuận lợi để khai thác mọi khả năng đầu tư vào nông nghiệp và nông thôn... Đây là cơ hội rất thuận lợi cho nông nghiệp, nông dân và nông thôn, cũng là một động lực lớn để tiếp tục đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trong những năm tới.

Thực tiễn cho thấy, nông nghiệp, nông thôn có vị trí chiến lược trong cách mạng giải phóng đất nước và cách mạng xã hội chủ nghĩa. Nông nghiệp, nông thôn luôn luôn là cơ sở và lực lượng quan trọng để xây dựng

kinh tế - xã hội bền vững, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và bảo vệ môi trường sinh thái của đất nước. Đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn là đẩy nhanh tốc độ thực hiện các nội dung của công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn bằng những bước đi mang tính tuần tự; thực hiện bước đi mang tính chất nhảy vọt, tạo sự “bứt phá” ở những nội dung trọng yếu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và ở những vùng có lợi thế. Xem xét một cách tổng quát, đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn là quá trình kết hợp giữa bước đi tuần tự với bước đi nhảy vọt, giữa truyền thống với hiện đại, giữa hợp tác với cạnh tranh, giữa tích lũy và tiêu dùng, giữa giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc với tính đa văn hóa của hội nhập quốc tế. Việc đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn phụ thuộc trực tiếp vào việc lựa chọn mô hình, các bước đi và giải pháp thích hợp cho từng giai đoạn phát triển. Đồng thời, tính khả thi của việc thực hiện những nội dung đó lại phụ thuộc vào việc bảo đảm các điều kiện tương thích. Thực tế đã chỉ ra rằng, những nơi thực hiện thành công công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trong thời gian ngắn là do sử dụng chiến lược và chính sách mềm dẻo, linh hoạt, có điều chỉnh kịp thời theo khả năng của địa phương và sự biến đổi của môi trường bên ngoài.

Đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn bảo đảm được an ninh lương thực ở mức thông thường (nghĩa là, trên bình diện cả nước đã đáp ứng đủ nhu cầu lương thực và có lương thực dự trữ và xuất khẩu); kinh tế nông thôn, chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, có tốc độ tăng nhanh, liên tục nhiều năm; tạo lập được những yếu tố cơ bản của kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ở nông thôn (giao thông, mạng lưới điện, thủy

lợi, hệ thống trạm trại...), đặc biệt là những vùng nông nghiệp trọng điểm; cơ cấu kinh tế nông thôn đang chuyển dịch theo đúng xu thế khách quan (gắn bó hơn với thị trường trong và ngoài nước, coi trọng giá trị, khả năng cạnh tranh...); sự phát triển của nghiên cứu và ứng dụng những thành tựu mới của khoa học công nghệ ở các vùng trọng điểm và cho các cây, con chủ lực... Tuy nhiên, để thực hiện việc đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trong định hướng phát triển cần lựa chọn các vùng trọng điểm có lợi thế và một số loại cây, con chủ lực, ưu tiên đầu tư (cả về nguồn lực và cơ chế) nhằm tạo nên sự “bứt phá” trong phát triển nông nghiệp, nông thôn. Cần khuyến khích các vùng có điều kiện phát triển vượt lên trước, phát huy tác động “lan toả” tới các vùng và các hoạt động khác, đồng thời thực hiện các biện pháp phù hợp với các nguyên tắc thị trường hỗ trợ các vùng khác tự vươn lên.

Hiện nay, trong điều kiện phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ, phát triển kinh tế tri thức và trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn là *phát triển bền vững* nông nghiệp, nông thôn *trên cơ sở sử dụng cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, phát triển ứng dụng các thành tựu mới của khoa học và công nghệ, thúc đẩy quá trình hội nhập quốc tế*. Đó là: Tăng cường kinh tế, khai thác có hiệu quả các nguồn lực và lợi thế ở nông thôn, bảo đảm hiệu quả và nâng cao khả năng cạnh tranh theo yêu cầu hội nhập quốc tế; phát triển xã hội: xóa đói, giảm nghèo; thực hiện xây dựng nông thôn mới văn minh, nhưng bảo tồn được tinh hoa truyền thống; giảm sự chênh lệch giữa các vùng và giữa các tầng lớp dân cư; bảo đảm cho dân cư nông thôn có cơ hội thuận lợi trong việc tiếp cận với các thành tựu của văn minh nhân loại; bảo vệ môi trường sinh thái: bảo tồn và phát triển đa dạng sinh học;

ngăn chặn suy thoái và ô nhiễm môi trường; tạo điều kiện cho con người được sống hài hòa với môi trường tự nhiên. Đồng thời, *phát triển kinh tế thị trường và thể chế kinh tế thị trường ở nông thôn*. Thực tế lịch sử đã chỉ rõ sự không thành công của quá trình công nghiệp hoá ở những nước nông nghiệp theo cơ chế kế hoạch hóa tập trung. Trong điều kiện nông nghiệp, nông thôn của nước ta còn đang trong trạng thái của nền sản xuất hàng hóa nhỏ, trình độ kỹ thuật và phân công lao động còn thấp kém, việc phát triển kinh tế thị trường và thể chế kinh tế thị trường được coi như một trong những nền tảng cho sự thành công đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Chính những yếu tố này sẽ tạo động lực và được sử dụng như một công cụ hữu hiệu để đẩy nhanh công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn nhằm hướng tới xây dựng nền nông nghiệp hàng hóa lớn, đa dạng phát triển nhanh và bền vững, có năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh cao; tạo điều kiện từng bước hình thành nền nông nghiệp sạch, giá trị tăng cao. Tốc độ phát triển công nghiệp và dịch vụ ở nông thôn không thấp hơn thành thị. Gắn phát triển kinh tế với xây dựng nông thôn mới, giải quyết tốt mối quan hệ giữa nông thôn và thành thị, giữa các vùng, miền, góp phần giữ vững ổn định chính trị.

Để thực hiện đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông thôn đạt kết quả tốt, cần phải tập trung một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

Thứ nhất, phát triển nhanh lực lượng sản xuất ngành kinh tế nông nghiệp; chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn theo hướng hợp lý giữa trồng trọt, chăn nuôi, chế biến nông sản, thực phẩm và dịch vụ trên cơ sở khai thác lợi thế so sánh và lợi thế cạnh tranh của đất nước. Phát triển nhanh lực lượng sản xuất trên cơ sở ứng dụng khoa học - công nghệ hiện đại vào sản xuất. Đây được coi là nhiệm vụ trung tâm nhằm cải biến nền nông nghiệp manh mún, lạc hậu thành nền

nông nghiệp sản xuất lớn với trình độ hiện đại. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa không đơn giản chỉ là thực hiện cơ khí hóa, điện khí hóa, thủy lợi hóa, ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ, trước hết là công nghệ sinh học, đưa thiết bị kỹ thuật và công nghệ hiện đại vào các khâu sản xuất; mà còn phát triển lực lượng sản xuất theo hướng của nền kinh tế tri thức trong nông nghiệp, nông thôn. Nâng cao trình độ phát triển của lực lượng sản xuất trong các hoạt động kinh tế - xã hội ở nông thôn, thể hiện yếu tố thời đại trong chuyển biến về lực lượng sản xuất ở nông thôn như: ứng dụng nhanh những thành tựu công nghệ trong sản phẩm nông nghiệp, trí thức hóa những người sản xuất, kinh doanh ở nông thôn; chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, chuyển mạnh sang sản xuất các loại sản phẩm có thị trường và hiệu quả kinh tế cao, hướng mạnh ra xuất khẩu; phát triển mạnh chăn nuôi với tốc độ và chất lượng cao hơn; xây dựng các vùng sản xuất hàng hóa tập trung gắn với việc chuyển giao công nghệ sản xuất, bảo quản và chế biến; khắc phục tình trạng sản xuất manh mún, tự phát. Tiếp tục rà soát, bổ sung, điều chỉnh lại quy hoạch sản xuất nông nghiệp theo hướng phát huy lợi thế tự nhiên của từng vùng, lợi thế kinh tế của từng loại cây trồng, con gia súc, tăng tỷ trọng chăn nuôi và dịch vụ; hình thành vùng sản xuất hàng hóa gắn với thị trường và công nghiệp chế biến, bảo đảm hiệu quả bền vững và an ninh lương thực quốc gia...

Thứ hai, xây dựng quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ và tính chất phát triển của lực lượng sản xuất ở nông thôn; huy động sự tham gia chủ động, rộng rãi và có hiệu quả của mọi lực lượng trong xã hội vào phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn; đưa nhanh khoa học công nghệ vào sản xuất, nhất là việc nghiên cứu và chuyển giao khoa học - công nghệ, nâng cao chất lượng giống cây trồng, vật nuôi, kỹ thuật canh tác và môi trường, công nghệ sau thu hoạch; ứng dụng mạnh công nghệ sinh học và

xây dựng các khu nông nghiệp - công nghệ cao; nâng cao khả năng phòng ngừa và khắc phục dịch bệnh đối với cây trồng, vật nuôi... Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp và hợp tác xã đầu tư phát triển công nghiệp bảo quản, chế biến nông, lâm, thủy sản; tiếp tục phát triển và mở rộng thị trường xuất khẩu; coi trọng và phát triển thị trường trong nước, tổ chức tốt việc tiêu thụ nông, lâm, thủy sản cho nông dân.

Thứ ba, tăng đầu tư từ ngân sách nhà nước, đa dạng hóa các nguồn vốn để tiếp tục đầu tư phát triển mạnh hơn kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội nông thôn. Ưu tiên nâng cấp và xây dựng mới các hệ thống thủy lợi đồng bộ, đi đôi với đổi mới và nâng cao hiệu quả quản lý để bảo đảm an toàn về nước tưới tiêu. Cũng cố hệ thống hồ đập, kè ven sông, ven biển; nâng cấp các hệ thống cảnh báo, chủ động phòng chống lụt bão và giảm nhẹ thiên tai, bảo vệ môi trường nước. Tiếp tục đầu tư phát triển giao thông nông thôn, bảo đảm các xã đều có đường ô tô tới khu trung tâm, từng bước phát triển đường ô tô tới thôn bản; đầu tư nhiều hơn cho chương trình xóa đói giảm nghèo, trợ giúp thiết thực cho các vùng và cộng đồng dân cư còn nhiều khó khăn, xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, phát triển hệ thống khuyến nông, nâng cao dân trí và có chính sách tín dụng cho người nghèo, từng bước vượt qua khó khăn, thoát nghèo và nâng cao mức sống một cách bền vững... Tập trung đầu tư để hoàn thành cơ bản chương trình kiên cố hóa trường học, thực hiện tốt hơn chương trình chăm sóc sức khỏe cộng đồng; thực hiện ngày càng có nền nếp và chất lượng về quy chế dân chủ ở nông thôn; đẩy mạnh phong trào xây dựng làng xã văn hóa, nâng cao chất lượng hoạt động các thiết chế văn hóa ở cơ sở, giữ gìn và phát triển truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc.

Thứ tư, rà soát, bổ sung, điều chỉnh chính sách về đất đai, thuế, tín dụng, đầu tư... Đẩy

mạnh việc giao đất, giao rừng và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ổn định lâu dài cho các hộ, nhất là các hộ làm kinh tế trang trại, xác lập cơ sở pháp lý cho việc tích tụ ruộng đất để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn thông qua chuyển đổi đất và chuyển nhượng quyền sử dụng đất trong nội bộ nông dân theo phương châm dân chủ, tự nguyện và thỏa thuận. Cần quy hoạch các khu đất phù hợp, xây dựng kết cấu hạ tầng cho các doanh nghiệp thuê với điều kiện ưu đãi để phát triển công nghiệp và dịch vụ, phát triển các trang trại quy mô lớn... Giải quyết vấn đề nông dân không có đất và thiếu đất bằng các biện pháp đồng bộ trong khuôn khổ chương trình xóa đói, giảm nghèo, không sử dụng các biện pháp ngăn cấm chuyển nhượng quyền sử dụng đất như đánh thuế cao hơn khi sử dụng đất nhiều hơn; tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích mọi thành phần kinh tế tham gia đầu tư và phát triển nông nghiệp, nông thôn; đề xuất chính sách miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp trong hạn điền cho các hộ kinh doanh nông nghiệp, miễn các phí trong việc chuyển nhượng đất nông nghiệp sang phát triển công nghiệp, ngành nghề, dịch vụ nông thôn nhằm hỗ trợ và tạo điều kiện hình thành các khu và cụm công nghiệp, cụm làng nghề ở nông thôn. Từ đó, thu hút các cơ sở sản xuất công nghiệp và kinh doanh dịch vụ sử dụng nhiều lao động và nguồn nguyên liệu từ nông, lâm, thủy sản.

Thứ năm, tập trung giải quyết việc làm, đào tạo nghề cho nông dân và cho lao động nông thôn, xây dựng hệ thống trường dạy nghề ở địa phương gắn với các cơ sở sử dụng lao động về ngành nghề và kỹ năng cần thiết; có chính sách khuyến khích về đất đai, vốn, khoa học - công nghệ, thuế,... cho các thành phần kinh tế, cộng đồng dân cư đầu tư vào lĩnh vực đào tạo nghề cho nông dân. Đặc biệt, ưu đãi các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động trong và ngoài nước tự tổ chức đào

tạo nghề. Tổ chức các dịch vụ tự cung cấp thông tin về cơ hội đào tạo và thị trường nghề nghiệp cho lao động nông thôn, cấp chứng chỉ nghề gắn với thẻ lao động cho người lao động nông thôn; hỗ trợ các tổ chức nông dân (nông hội, hợp tác xã...) cùng đóng góp, xây dựng các quỹ đào tạo nghề để nông dân chủ động tổ chức dạy nghề và chọn ngành nghề, chọn trường dạy nghề, chọn cán bộ đào tạo. Đặc biệt, quan tâm giải quyết việc làm và thu nhập cho nông dân có đất bị thu hồi để sử dụng vào mục đích phát triển khu công nghiệp, khu đô thị, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Tạo điều kiện cho lao động nông thôn có việc làm tại chỗ và ngoài khu vực nông thôn. Có chính sách trợ giúp thiết thực để đẩy mạnh đào tạo nghề cho nông dân và lao động nông thôn, đáp ứng cho yêu cầu chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn và tìm việc làm ngoài khu vực nông thôn, kể cả đi lao động ở nước ngoài.

Thứ sáu, xây dựng đời sống văn hóa - xã hội mới ở nông thôn và phát triển con người toàn diện, nâng cao chất lượng cuộc vận động toàn dân xây dựng đời sống văn hóa mới, đẩy mạnh xây dựng khu văn hóa, làng văn hóa, duy trì văn hóa truyền thống của các dân tộc, ngăn chặn ảnh hưởng xấu của văn hóa phẩm phương Tây. Với nội dung thiết thực, cụ thể hóa, giữ gìn, bồi đắp, phát huy, bảo vệ các giá trị tốt đẹp của văn hóa dân tộc; hoàn thiện và khai thác có hiệu quả các thể chế, thiết chế văn hóa phù hợp với điều kiện nông thôn mới; chăm sóc, giáo dục, bảo vệ thanh niên, thiếu niên và nhi đồng; tiếp thu có chọn lọc những giá trị tinh hoa văn hóa tiến bộ, đấu tranh ngăn chặn, tiến tới xóa bỏ những tiêu cực, tệ nạn xã hội trong đời sống văn hóa - xã hội. Xây dựng đời sống văn hóa mới gắn với xây dựng xã hội nông thôn ổn định, hòa thuận dân chủ, có đời sống văn hóa phong phú, đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc, tạo động lực cho phát triển nông nghiệp, nông thôn mới, nâng

cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Xây dựng làng, xã phát triển và không có tệ nạn xã hội, thực hiện nếp sống mới ở nông thôn, có tính cộng đồng cao, năng động đổi mới và tiếp thu cái mới, có tư duy, lối sống văn minh, hiện đại, nhưng vẫn giữ được bản sắc của người nông dân...

Tóm lại: Từ những điểm được trình bày, phân tích trong nội dung bài viết cho thấy, công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn có vai trò đặc biệt quan trọng trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Trong những năm tới, để tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn một cách đồng bộ, rộng khắp và mang lại kết quả thiết thực, đòi hỏi phải có sự chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện sâu sát, quyết liệt hơn nữa của Chính phủ, sự thống nhất của các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân. Trong đó, chú trọng đầu tư mọi nguồn lực để thực hiện tốt 6 nhiệm vụ chủ yếu nêu trên và các chương trình, kế hoạch về phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn đã được ban hành. Có như vậy, nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn mới đạt được thành công, đáp ứng yêu cầu của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong thời kỳ quá độ, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Chú thích

1. C.Mác và Ph.Ăngghen, 1995. *Toàn tập*, tập 21, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.570.
2. Ban Chỉ đạo tổng điều tra dân số và nhà ở trung ương (2010), *Báo cáo kết quả điều tra suy rộng mẫu Tổng điều tra dân số và nhà ở 01-4-2009*.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 190-191.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 195.